

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-PT  
Ngày: 28/02/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Phương.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà.

Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**  
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 175/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2024/QĐXXPT-HS ngày 03/12/2024 đối với bị cáo Trần Xuân V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 220/2024/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

**Trần Xuân V**, sinh ngày 25/11/1992 tại TP., tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ A, khu phố A, phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn P, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; vợ (Đã li hôn); có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 ngày 03/4/2024, Trần Xuân V nhờ một người nam tên Q (bạn quen biết ngoài đường, không rõ lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy đá, V đưa Q 500.000 đồng rồi đi công việc. Khoảng 30 phút sau, V về nhà, Q đến nhà đưa V 01 bì nilon chứa ma túy đá. Khoảng 21 giờ cùng ngày V rủ Mai Hồng D (sinh năm 2004, trú T, N, TX. A, đang mang thai

khoảng 23 tuần) đến nhà V sử dụng ma túy đá. Tại phòng ngủ, V lấy ma túy đá ra bỏ vào nỏ thủy tinh rồi dùng quạt ga đốt phần nỏ thủy tinh chứa ma túy rồi cùng D sử dụng ma túy bằng cách hút hơi ma túy bay ra. V, D mỗi người hút khoảng 3-4 hơi thì V cảm nhận ma túy đá này không ngon nên cả hai không sử dụng nữa, ma túy V bỏ vào nỏ vẫn còn. Còn lại một ít ma túy đá trong bì nylon V cất giấu vào mặt sau của gói thuốc lá Jet, để vào phần nylon của gói thuốc, V để gói thuốc lá trên phản của phòng khách, còn bộ dụng cụ sử dụng thì để trên bàn phòng khách.

Đến khoảng 04 giờ ngày 05/4/2024, Q đến nhà V chơi, Q đến mang theo ma túy đá. Lúc này nhà V có D, H1. H1 đang ngủ trên phản ở phòng khách, D ngủ trong phòng còn V và Q ra phòng khách, chỗ đặt bộ máy tính để bàn sử dụng ma túy đá. Q bỏ ma túy đá vào nỏ để cùng V đốt lên sử dụng. Lần này, V và Q sử dụng ma túy ở bộ D1 khác, không phải bộ dụng cụ mà V, D đã sử dụng vào ngày 03/4/2024. Sau khi sử dụng xong, V hỏi mua của Q 500.000 đồng ma túy đá. Khoảng 05 giờ 30 cùng ngày, Q đi về, còn lại V, H1 và D.

Khoảng 07 giờ 20 cùng ngày, V mang số ma túy mua của Q vào phòng ngủ rồi đổ hết số ma túy đá đã mua của Q vào nỏ đốt lên sử dụng. V đang sử dụng thì bị Đội CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Q phối hợp Công an phường B kiểm tra hành chính nhà số B Ấ, Tổ A, khu phố A, phường B, TP . phát hiện Trần Xuân V, Mai Hồng D, Trần Đức H1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trên bàn phòng khách có 01 chai nhựa gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh uốn cong, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất rắn nghi là ma túy; phát hiện trên phản phòng khách có 01 gói thuốc lá JET, bên ngoài gói thuốc kẹp 01 gói nylon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy; kiểm tra trong phòng ngủ phát hiện có 01 chai nhựa gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh uốn cong, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất rắn nghi là ma túy. V khai nhận chất rắn bám dính trong 02 ống thủy tinh và các hạt tinh thể bên trong gói nylon đều là ma túy đá của V cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Xuân V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ, niêm phong số chất trên, đưa tất cả về trụ sở cơ quan Công an làm việc.

Ngày 07/4/2024, Phòng K Công an tỉnh B ban hành Kết luận giám định số 162/KL-KTHS:

- Chất rắn màu nâu (ký hiệu A1) bám dính bên trong 01 ống thủy tinh uốn cong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1861 gam là Methamphetamine.
- Chất rắn màu nâu (ký hiệu A2) bám dính bên trong 01 ống thủy tinh uốn cong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0823 gam là Methamphetamine.
- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A3) đựng bên trong 01 gói nylon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5684 gam là (loại) Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an T đã tạm giữ 0,8368 gam chất ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) điện thoại NOKIA màu đen, kèm sim

số 0704 464679, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy; 02 (hai) chai nhựa đều gắn ống hút, 02 ống thủy tinh được uốn cong 1 đầu; 01 (một) gói thuốc JET trống.

- Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 247, danh mục II, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 220/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân thành phố Quy Nhơn đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân V 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 29/9/2024 bị cáo Trần Xuân V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm được quy định tại: Điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân V. Sửa Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo nói lời sau cùng không tranh luận với viện kiểm sát chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Trần Xuân V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Xuân V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đủ căn cứ để hội đồng xét xử xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/4/2024 bị cáo V nhờ một người nam tên Q là bạn quen biết ngoài đường không rõ lai lịch mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng đến khoảng 21 giờ cùng ngày mặc dù biết rõ chị Mai Hồng D đang mang thai khoảng 23 tuần tuổi, nhưng bị cáo Trần Xuân V vẫn có hành vi cung cấp ma túy cho chị D sử dụng. Ngoài ra ngày 03/4/2024 số ma túy bị cáo và Chị D sử dụng ma túy còn lại tàng trữ có khối lượng 0,1861 gam và ngày 05/4/2024 sau khi sử dụng ma túy với Q1, Bị cáo mua thêm 500.000 đồng ma túy để sử dụng còn lại khối lượng 0,5684 gam đựng trong gói thuốc lá JET và ma túy còn lại bám dính ở ống thủy tinh uôn cong có khối lượng 0,0823 gam bị cáo tàng trữ để sử dụng. Tổng khối lượng tàng trữ ma túy của bị cáo 02 ngày 3/4/2024 và ngày 5/4/2024 là 0,8368 gam đều là ma túy loại Methamphetamine. Cơ quan điều tra Công An Thành Phố Q đã lập biên bản bắt người phạm quả tang, khám xét và thu giữ số ma túy nói trên cùng với các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Do đó, tòa án nhân dân thành Phố Quy Nhơn xét xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự- với tình tiết định khung tổ chức sử dụng ma túy đối với phụ nữ biết là có thai và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự- với tình tiết định khung tàng trữ ma túy nhiều lần là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Xuân V xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả của vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 05 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho hai tội là 12 năm tù là đúng pháp luật. Tuy nhiên, ở giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới để làm căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt cụ thể: Vào ngày 14/10/2024 bị cáo Trần Xuân V làm đơn tố giác tội phạm là đối tượng Trần Ngọc B ở Phường B, Thành Phố Q, tỉnh Bình Định có tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành P đã tiến hành khám xét và thu giữ được một lượng ma túy lớn, có khối lượng 34,989 gam loại Methamphetamine. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành P đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Ngọc B. Đây là tình tiết mới phát sinh ở cấp phúc thẩm được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, là người phạm tội tích cực phối hợp với cơ quan chức năng phát hiện tố giác tội phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo Trần Xuân V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự, đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt liền kề nhẹ hơn là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của Bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết mới như đã nêu trên làm cơ sở chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Sửa mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Trần Xuân V không phải chịu.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân V. Sửa mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 220/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân Thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân V 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2024.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Xuân V không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS CA TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Công Phương**

- Vụ GDKT.1 TANDTC; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS CA TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;      **Võ Công Phương**
- Lưu hồ sơ.

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Hà Nguyễn Thanh Tuấn**

**Võ Công Phương**

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tuấn Thái Văn Hà**

**Võ Công Phương**



